

Số: 102/2018/QĐST-DS

Châu Thành, ngày 03 tháng 4 năm 2018.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 16/2017/TLST-DS ngày 10 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trang Thị B, sinh năm 1986; Cư trú tại: Tổ A, ấp Xóm K, xã Long G, huyện B C, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: Anh Trần Phi H, sinh năm 1985; Cư trú tại: Tổ B, ấp Long C, xã Long V, huyện C T, tỉnh Tây Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Trần Phi H có nghĩa vụ trả cho chị Trang Thị B số tiền là 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng, tiền chia tài sản sau khi ly hôn.

Ghi nhận chị Trang Thị B thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu anh Trần Phi H trả lại 01 chiếc xe mô tô hiệu Sirius trị giá 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng do anh Trần Phi H đứng tên, nên không xem xét.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải

thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Án phí: Chị Trang Thị B tự nguyện chịu toàn bộ án phí chia tài sản chung sau khi ly hôn số tiền là 500.000 (Năm trăm nghìn) đồng, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 875.000 đồng theo biên lai thu số 0018678 ngày 08/01/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, hoàn trả cho chị B số tiền 375.000 đồng (Ba trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND h.Châu Thành
- Chi cục THADS h.Châu Thành;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ, quyết định.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Thị Kim Nương